

MỘT SỐ KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG PHÁT HIỆN, XỬ LÝ VI PHẠM QUY ĐỊNH VỀ KHAI THÁC CÁT, SỎI LÒNG SÔNG

PHẠM THI PHƯƠNG LOAN*

Tình trạng khai thác trái phép cát, sỏi trên lòng sông luôn là vấn đề “nóng”, gây mất an ninh trật tự tại nhiều địa phương trên cả nước. Bài viết tập trung chỉ ra một số khó khăn, vướng mắc trên thực tế trong việc phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm quy định về khai thác cát, sỏi trên lòng sông.

Từ khóa: Khai thác trái phép cát, sỏi trên lòng sông, Luật Xử lý vi phạm hành chính, Bộ luật hình sự năm 2015.

Ngày nhận bài: 14/4/2021; Biên tập xong: 18/4/2021; Duyệt đăng: 18/4/2021

That exploitation of river-bed sand and gravel is a heated issue leads to insecurity and order in many localities. The paper points out difficulties and obstacles in reality in detecting and handling violations of regulations on exploitation of river-bed sand and gravel.

Keywords: Illegal exploitation of river-bed sand and gravel, Law on handling administrative violations, the 2015 Penal Code.

Hiện nay, tình trạng khai thác trái phép tài nguyên khoáng sản (cát) trên các dòng sông hay vùng biển diễn ra ở nhiều địa bàn trên cả nước. Đặc biệt nhức nhối là nạn tổ chức khai thác khoáng sản (cát, sỏi) trái phép trên lòng sông thuộc các tuyến sông như sông Hồng, sông Lô, các sông thuộc khu vực Lục Đầu Giang (sông Cầu, sông Thương, sông Đuống, sông Thái Bình, sông Lục Nam, sông Kinh Thầy...). Thời gian gần đây, các hoạt động sản xuất kinh doanh đã bắt đầu hoạt động trở lại, nhất là nhu cầu sử dụng vật liệu xây dựng phục vụ các công trình xây dựng tăng mạnh. Cùng với đó, các cơ quan chức năng tập trung vào hoạt động chống dịch bệnh nên có phần buông lỏng quản lý đối với hoạt động khai thác cát, sỏi. Do đó, tình hình vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác khoáng sản đã có nhiều diễn biến phức tạp ở nhiều địa phương như Thành phố Hà Nội, các tỉnh Tuyên Quang, Quảng Ngãi, Tiền Giang, Thanh Hóa, Quảng Bình, Vĩnh Long...., đã bị lực lượng chức năng bắt giữ và phản ánh trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Hoạt động khai thác trái phép cát, sỏi tràn lan đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến dòng chảy, tác động xấu đến môi trường,

đến việc đi lại bình thường của tàu thuyền và cuộc sống của người dân hai bên bờ sông, an toàn giao thông đường thủy, ảnh hưởng đến các công trình thủy lợi cũng như hoạt động sản xuất của nhân dân. Nhiều nơi sạt lở nghiêm trọng đã làm mất đất canh tác của người dân, dẫn đến tình trạng kiện cáo kéo dài, gây bức xúc trong dư luận. Bên cạnh đó, việc khai thác cát, kinh doanh bến bãi dọc các bờ sông cũng là một trong các điều kiện làm nảy sinh các loại tội phạm như bảo kê, tranh giành địa bàn, cưỡng đoạt tài sản, cố ý gây thương tích, gây rối trật tự công cộng...; gây ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình an ninh trật tự, đặc biệt là ảnh hưởng đến môi trường đầu tư và phát triển kinh tế của địa phương.

Trước tình hình trên, Chính phủ, Bộ Công an đã chỉ đạo các đơn vị chức năng và ban hành nhiều kế hoạch để đấu tranh với tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến việc khai thác cát trái phép. Tuy nhiên, do lợi nhuận kinh tế mang lại rất cao, các vụ việc được phát hiện chủ yếu chỉ bị xử lý hành chính không có tác dụng răn đe nên hoạt động khai thác cát trái phép vẫn diễn ra

* Trung tá, Tiến sĩ, Phó Viện trưởng Viện Khoa học Cảnh sát, Học viện Cảnh sát nhân dân

thường xuyên, ngang nhiên, ngày càng tăng về số lượng và mức độ trên nhiều tuyến sông, gây mất ổn định an ninh trật tự trên tuyến.

Theo đó, để ổn định và giải quyết được nạn khai thác trái phép tài nguyên khoáng sản trên lòng sông, yêu cầu đặt ra là phải phát hiện, bắt giữ và xử lý hình sự, truy tố được các đối tượng mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa. Tuy nhiên, thực tế việc phát hiện, xử lý đối với hành vi vi phạm quy định về khai thác cát, sỏi lòng sông còn gặp nhiều khó khăn. Cụ thể:

Thứ nhất, khó khăn trong phát hiện hành vi khai thác cát, sỏi trái phép

Qua tìm hiểu thực tế, những năm gần đây, phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm và vi phạm pháp luật về khai thác cát trên sông rất tinh vi, đa dạng như: Đối với các mỏ được cấp phép khai thác tại bãi nổi, một số cá nhân lợi dụng vị trí được cấp giấy phép khai thác cát bãi nổi, trong quá trình hoạt động khai thác đã tự ý đưa tàu hút vào khai thác cát trên sông, giáp với khu vực mỏ được cấp phép. Trên các tuyến sông, các đối tượng thường xuyên thay đổi quy luật, thời gian, địa bàn hoạt động; lợi dụng những ngày nghỉ cuối tuần, nghỉ lễ của các cơ quan quản lý và lực lượng chức năng. Lợi dụng điều kiện địa hình sông trải dài, rộng, nước chảy xiết, rất lạnh về ban đêm nên các đối tượng thường thực hiện hành vi khai thác cát vào thời điểm này, ngay cả lúc thời tiết xấu. Đáng chú ý, các đối tượng còn tinh vi, nghiên cứu lợi dụng địa giới hành chính trên sông chưa được phân định cụ thể và chưa có căn cứ pháp lý giữa các địa phương; lợi dụng hoạt động nạo vét luồng đường thủy hoặc giấy phép khai thác khoáng sản của một số tổ chức được cấp phép để khai thác ngoài phạm vi, không đúng thiết kế, không đúng trữ lượng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc khai thác lấn địa giới hành chính.

Việc hoạt động khai thác cát trái phép thường gắn liền với một số hành vi khác như mua bán trái phép hóa đơn để hợp thức hóa số lượng khoáng sản do các đối tượng đã khai thác trái phép. Trong quá trình lực lượng chức năng kiểm tra, bắt giữ, các đối tượng khai thác cát trái phép có các biểu hiện chống đối như nhanh chóng rút ống hút, sên... bỏ chạy

sang địa phận giáp ranh; tắt máy, bỏ lại tàu, thuyền, nhảy xuống sông bỏ trốn... Thậm chí, khi bị kiểm tra, bắt giữ, các đối tượng khai thác trái phép thường phản ứng rất mạnh mẽ, dùng vũ lực chống trả lực lượng chức năng hoặc đe dọa trả thù người tố giác...

Thứ hai, khó khăn trong áp dụng một số quy định của pháp luật trong thực tiễn xử lý vi phạm khai thác cát, sỏi lòng sông

Mặc dù các cơ quan chức năng đã nỗ lực trong việc xây dựng hệ thống văn bản làm hành lang pháp lý vững chắc, cơ sở pháp lý đầy đủ cho việc xử lý vi phạm khai thác cát, sỏi lòng sông nhưng trong quá trình áp dụng, thực hiện vẫn xuất hiện nhiều khó khăn, bất cập trong công tác đấu tranh:

Việc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 227 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) (sau đây gọi tắt là BLHS năm 2015) phải chứng minh được thu lợi bất chính từ 100 triệu đồng hoặc khoáng sản trị giá từ 500 triệu đồng trở lên. Để có căn cứ định khung hình phạt theo quy định tại Điều 227, BLHS năm 2015 cần phải tính tổng số tiền các đối tượng đã thu lợi bất chính trong quá trình khai thác trái phép tài nguyên khoáng sản. Tuy nhiên, thực tế khi điều tra làm rõ các vụ án đã có 02 quan điểm nhận thức khác nhau về cách tính số tiền thu lợi bất chính như sau:

- *Quan điểm 1:* Hiểu về cách tính số tiền thu lợi bất chính là số tiền mà các đối tượng đã được hưởng lợi từ việc đã bán số lượng tài nguyên khai thác trái phép.

- *Quan điểm 2:* Hiểu cách tính số tiền thu lợi bất chính là số tiền mà các đối tượng đã được hưởng lợi từ việc đã bán số lượng tài nguyên khai thác trái phép, trừ đi các chi phí trong quá trình khai thác như: Chi phí đầu mớ, tiền thuê nhân công khai thác, cước bốc xúc...

Bên cạnh đó, trong quá trình định giá khoáng sản còn xuất hiện tình trạng định giá theo khung giá quy định vẫn thấp nên có thể một tàu hút đầy cát nhưng trị giá chỉ khoảng 10 triệu đồng. Do vậy, muốn xử lý hình sự phải chứng minh các đối tượng bán được với số lượng gấp vài chục lần hoặc thu giữ được sổ sách, hóa đơn và chứng từ mua bán của đối tượng phạm tội.

Đồng thời, khoản 1 Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 quy định: “... đối với tang vật, phương tiện đang bị tạm giữ do bị chiếm đoạt, sử dụng trái phép để vi phạm hành chính thuộc trường hợp bị tịch thu thì trả lại cho chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp. Trong trường hợp này, cá nhân, tổ chức vi phạm phải nộp một khoản tiền tương đương trị giá tang vật, phương tiện vi phạm vào ngân sách nhà nước”. Lợi dụng quy định này, các chủ phương tiện thường làm hợp đồng cho thuê, mượn tàu thuyền cho các đối tượng làm thuê. Trong khi đó, những người làm thuê này đa phần đều có điều kiện hoàn cảnh khó khăn nên việc nộp khoản tiền phạt tương đương giá trị tang vật, phương tiện vi phạm rất khó thực hiện.

Mặt khác, Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản khi đưa ra áp dụng thực tiễn còn có một số bất cập như: Việc xác định vị trí thuộc phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, hành lang bảo vệ luồng, phạm vi luồng hay phạm vi bảo vệ công trình thuộc kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa; việc áp dụng hình phạt bổ sung tịch thu toàn bộ khoáng sản được quy đổi bằng tiền chưa được quy định cụ thể và chưa có hướng dẫn thống nhất, sau khi định giá thì giao lại khoáng sản hay tiếp tục giữ lại sau khi người vi phạm đã nộp đủ số tiền tương ứng...

Thứ ba, khó khăn trong việc xác định nhân thân, lai lịch của các đối tượng tham gia trong vụ án

Qua nghiên cứu, trao đổi thực tiễn cho thấy, trong quá trình thực hiện hành vi khai thác cát trái phép, các đối tượng tham gia với vai trò là người trực tiếp thực hiện hành vi khai thác cát trái phép chủ yếu là người làm thuê, ở nhiều địa phương khác nhau, không hợp đồng lao động, đến làm theo thời vụ, không đăng ký tạm trú, tạm vắng, nhiều đối tượng chỉ biết tên của nhau mà không biết rõ cụ thể về nhân thân, lai lịch. Ngoài ra, chủ tàu, thuyền khai thác cát còn sử dụng lao động ngoại tỉnh, chưa có tiền án, tiền sự về hành vi khai thác khoáng sản trái phép, cho ăn, ở, sinh hoạt trên tàu, hoạt động lưu động trên các tuyến sông. Do vậy, việc xác minh

nhân thân của đối tượng đã trực tiếp tham gia khai thác trước đó cũng như xác định được lượng khoáng sản mà các đối tượng đã tham gia khai thác trái phép cùng số tiền thu lợi bất chính để làm căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự gặp rất nhiều khó khăn.

Ngoài ra, đối với các đối tượng có vai trò chính trong các công ty như Giám đốc công ty, Chủ tịch Hội đồng quản trị... thường giao cho một đối tượng điều hành chịu trách nhiệm, còn bản thân họ “đứng ngoài”, không chỉ đạo, không kiểm tra, không điều hành việc khai thác trái phép. Do đó, có căn cứ chứng minh vai trò chỉ đạo của các đối tượng đứng đầu là rất khó khăn.

Những khó khăn, vướng mắc nêu trên đã phần nào làm ảnh hưởng đến kết quả của việc phát hiện, xử lý vi phạm khai thác cát, sỏi lòng sông hiện nay. Vì vậy, để nâng cao hiệu quả hoạt động này, các cơ quan chức năng, đặc biệt là các cơ quan chuyên môn, trong đó có Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao cần nghiên cứu làm rõ thêm các nội dung quy định của pháp luật, nhất là quy định tại Điều 227 BLHS năm 2015 về hành vi thu lợi bất chính để hướng dẫn các đơn vị, địa phương áp dụng cho đồng bộ, thống nhất, phục vụ có hiệu quả cho công tác đấu tranh, phòng, chống các hành vi vi phạm này trên toàn quốc.

Bên cạnh đó, các lực lượng chuyên môn khác phải đẩy mạnh thực hiện các hoạt động nghiệp vụ để nắm bắt tình hình, thu thập thông tin một cách đầy đủ, kịp thời phát hiện những sơ hở, thiếu sót để kiến nghị, đề xuất, tham mưu cho các cấp có thẩm quyền sửa đổi các quy định pháp luật cho phù hợp với tình hình thực tiễn. Qua đó, tăng cường hiệu lực, hiệu quả trong phòng ngừa, đấu tranh hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực khai thác khoáng sản nói chung và khai thác cát, sỏi lòng sông nói riêng./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;
2. Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012;
3. Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản.